

ĐỀ ÁN

Vị trí việc làm cơ quan Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre.

PHẦN I

SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Việc quản lý công chức, viên chức theo hệ thống Vị trí việc làm là mô hình quản lý hiện đại, nội dung quản lý nhân lực như tuyển dụng, bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo, đánh giá kết quả công việc... được thực hiện dựa trên các Vị trí việc làm đã được xác định cụ thể.

Thông qua việc xây dựng Đề án Vị trí việc làm công việc được sắp xếp theo một trật tự thứ bậc cụ thể, chặt chẽ. Ngoài ra, mỗi vị trí việc làm có một khung năng lực quy định rõ các chỉ số về năng lực mà công chức, viên chức cần phải có để có thể đảm nhận được vị trí đó, qua đó từng bước nâng cao chất lượng cán bộ công chức hiện nay.

2. Mục tiêu, quan điểm xây dựng Đề án

2.1. Mục tiêu

Nhằm xác định số vị trí trong cơ quan và ứng với mỗi vị trí cần bao nhiêu người làm việc để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của cơ quan. Xác định vị trí việc làm là cơ sở để định hình tổ chức bộ máy và xác định tiêu chuẩn để tuyển chọn nhân sự phù hợp với từng vị trí.

Thông qua việc xây dựng Đề án vị trí việc làm để cơ quan rà soát lại tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức và xác định từng vị trí gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan. Qua đó phát hiện những chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ của các vị trí việc làm, tránh tình trạng định sẵn nhân sự rồi mới tạo ra công việc và tránh sự chồng chéo khi phân công, giao việc, khắc phục tình trạng vừa thừa, vừa thiếu nhân lực.

2.2. Quan điểm

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất, đảm bảo được tính ổn định trong hoạt động của cơ quan Tỉnh đoàn, sẵn sàng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ đột xuất được cấp trên giao.

Việc điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan bám sát Quy định của Đảng, Nhà nước, Điều lệ, Hướng dẫn của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Hoàn thiện cơ bản chức năng, nhiệm vụ các phòng,

ban, sắp xếp tổ chức bộ máy hợp lý, đảm bảo các vị trí công tác phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu chuẩn hóa, trẻ hóa cán bộ, đáp ứng tốt nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

Tập trung điều chỉnh, bổ sung, chuyển giao chức năng, nhiệm vụ cơ quan, các phòng, ban và nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức, người lao động theo hướng cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế. Tiến hành tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, sắp xếp lại bộ máy cơ quan cho phù hợp.

Trong phân tích công việc phải xem xét kết quả hoạt động của các phòng, ban trong thời gian qua tìm ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân để làm cơ sở quan trọng cho việc điều chỉnh lại chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban; bổ sung, sửa đổi, xây dựng quy chế, quy định quản lý cán bộ trong quá trình xây dựng Đề án vị trí việc làm.

3. Đặc điểm hoạt động của cơ quan

3.1. Khái quát đặc điểm nội dung và tính chất hoạt động

Cơ quan chuyên trách Tỉnh đoàn có nhiệm vụ: Nghiên cứu, tham mưu với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đoàn, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trong các tổ chức Đoàn, Hội, Đội ở địa phương; tổng hợp, phân tích đánh giá tình hình hoạt động của Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi; chuẩn bị các báo cáo về công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, cung cấp kịp thời thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ban Chấp hành, Ban thường vụ Tỉnh đoàn; tập hợp, đề xuất với Ban Chấp hành, Ban thường vụ Tỉnh đoàn để kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành có liên quan về chủ trương, chế độ chính sách đối với Thanh thiếu nhi và tổ chức Đoàn, Hội, Đội. Giúp Ban Chấp hành, Ban thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức thực hiện các chủ trương công tác, chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với Thanh thiếu nhi và công tác Thanh thiếu nhi; xây dựng, quản lý cơ sở vật chất, kỹ thuật đảm bảo điều kiện hoạt động của Ban Chấp hành, Ban thường vụ Tỉnh đoàn; quản lý tổ chức, biên chế, ngân sách, tài sản và công tác thi đua khen thưởng của Đoàn theo quy định chung của các cơ quan Đảng, Nhà nước và của Trung ương Đoàn.

3.2. Những yếu tố tác động đến hoạt động của cơ quan

Trong những năm qua, công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi tỉnh Bến Tre luôn được sự định hướng kịp thời của Tỉnh ủy, sự phối hợp, hỗ trợ kịp thời và đầy trách nhiệm của các ngành, các cấp từ đó đã tạo động lực để cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi tỉnh nhà phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được phân công, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Bến Tre nhiều năm liền được trung ương Đoàn đánh giá là đơn vị đạt xuất sắc. Tuy nhiên, với xu thế phát triển của xã hội trong thời kỳ hội nhập và nhu cầu phát triển toàn diện của

thanh thiếu nhi đòi hỏi tổ chức Đoàn phải không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động công tác Đoàn theo hướng phù hợp và sát thực tế trong khi đó nhưng số lượng biên chế hiện tại của Tỉnh đoàn được phân bổ chỉ đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ hành chính tại cơ quan nên việc tạo điều kiện để cán bộ đi cơ sở và tổ chức các hoạt động phong trào còn gặp rất nhiều khó khăn và hạn chế.

Việc luân chuyển, điều động cán bộ Đoàn được thực hiện thường xuyên trong khi việc tuyển dụng cán bộ mới phải chờ kết quả tổ chức kỳ thi công chức của tỉnh (2 năm/lần) nên phải khuyết cán bộ trong thời gian dài dẫn đến việc điều hành hoạt động của các phòng, ban gặp rất nhiều khó khăn.

3.3. Thực trạng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức tại cơ quan:

STT	Tên đơn vị	Số lượng	Trình độ			Độ tuổi	Ngạch công chức (chuyên viên)	Thâm niên công tác (năm)	Phụ chú
			Văn hóa (TNCIII)	Chuyên môn	Chính trị				
1	Bộ phận Thường trực	04	04	ĐH: 04	Cao cấp: 04	32-37	04	9 - 15	
2	Văn phòng	05	05	ĐH: 03 Ths: 01 BDNV: 01	CC: 02 SC: 04	29-53	Chuyên viên: 04; Cán sự: 01	2-30	
3	Ban Tổ chức - Kiểm tra	03	03	ĐH: 03	CC: 02 SC: 01	30-35	03	8 - 13	
4	Ban Tuyên giáo	03	03	03	CC: 01 SC: 02	25-32	03	1-10	01 hợp đồng trong biên chế
5	Ban Thanh niên Nông thôn - Công nhân và Đô thị	03	03	ĐH: 02 Ths: 01	SC: 03	25-33	03	2-10	01 hợp đồng trong biên chế
6	Ban Đoàn kết Tập hợp thanh niên	03	03	ĐH: 03	SC: 03	26-29	03	3-7	01 hợp đồng trong biên chế
7	Ban Thanh thiếu nhi Trường học	03	03	ĐH: 03	CC: 01 SC: 02	25-35	03	3-11	
8	Thành lập mới Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi trên cơ sở sáp nhập Nhà Thiếu nhi tỉnh trực thuộc Tỉnh đoàn			Có xây dựng Đề án riêng: dự kiến số biên chế là 12, trong đó chuyển từ Nhà thiếu nhi sang 06, đề xuất tăng thêm 06					09 hợp đồng ngoài biên chế

4. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Quy định 282-QĐ/TW, ngày 01/4/2015 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

- Căn cứ Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 02/10/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 144-QĐ/TU, ngày 14/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ Điều lệ, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa X; Đề án số 1069-ĐA/ĐP, ngày 25/10/2006 của Ban Thường vụ tỉnh Đoàn về việc “*Điều chỉnh, sắp xếp tổ chức, cán bộ cơ quan tỉnh Đoàn*”;

5. Nội dung chính của Đề án

Cơ quan Tỉnh đoàn được Tỉnh ủy giao 24 biên chế và 03 hợp đồng theo Nghị định 68 của Chính phủ. Hiện tại có 20 biên chế, 04 hợp đồng trong biên chế và 03 hợp đồng theo Nghị định 68. Có bộ phận thường trực, 06 phòng ban và 02 đơn vị trực thuộc, gồm: Văn phòng, Ban Tổ chức-Kiểm tra, Ban Tuyên giáo, Ban Thanh thiếu nhi-Trường học, Ban Thanh niên Nông thôn, Công nhân và Đô thị, Ban Đoàn kết Tập hợp Thanh niên.

Trong thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã tổ chức thực hiện và phân công nhiệm vụ cụ thể từng đồng chí trong cơ quan gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí việc làm cụ thể.

(Có đính kèm theo các biểu mẫu vị trí việc làm)

6. Tổ chức thực hiện và kết quả

6.1. Tiến độ triển khai thực hiện

- Tháng 11/2016: Tiếp thu Hướng dẫn xây dựng Đề án của Tỉnh ủy và triển khai đến cán bộ, công chức cơ quan.

- Tháng 12/2016: Từng cá nhân và các phòng, ban thực hiện thống kê công việc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Từ tháng 01/2017: Tổng hợp Đề án trình Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và Ban Tổ chức Tỉnh ủy góp ý, điều chỉnh Đề án.

- Tháng 02/2017: Hoàn chỉnh Đề án và báo cáo kết quả về Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp trình Tỉnh ủy phê duyệt.

6.2. Kết quả thực hiện Đề án

Việc áp dụng thực hiện đề án vị trí việc làm sẽ tác động tích cực đối với cán bộ, công chức, người lao động trong phần đầu học tập, rèn luyện để hoàn thiện bản thân, đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ, qua đó kịp thời điều chỉnh, bổ sung các vị trí việc làm một cách khoa học, tránh chùng chéo và bổ sung chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng, ban trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Có các văn bản quy định, hướng dẫn của Đảng, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, đặc biệt là Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quy định 282-QĐ/TW, ngày 01/4/2015 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội cấp tỉnh, cấp huyện đã tạo điều kiện thuận lợi để Tỉnh đoàn sắp xếp tổ chức bộ máy, chuẩn hóa cán bộ.

PHẦN II

KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM, BIÊN CHẾ VÀ CƠ CẤU NGẠCH

1. Tổng hợp danh mục vị trí việc làm của cơ quan

Cơ quan Tỉnh đoàn được Tỉnh ủy giao 24 biên chế và 03 hợp đồng theo Nghị định 68 của Chính phủ, được bố trí sắp xếp như sau:

1.1. Tổng hợp vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức

1.1.1. Bộ phận Thường trực

Là bộ phận chủ chốt của cơ quan Tỉnh đoàn, giúp Ban Thường vụ chỉ đạo, điều hành hoạt động các phòng ban, đơn vị thuộc tỉnh Đoàn, triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi giữa hai kỳ họp Ban Thường vụ. Có nhiệm vụ điều hành hoạt động của bộ máy cơ quan tỉnh Đoàn phục vụ yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chung. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tham mưu chuẩn bị chương trình, nội dung hoạt động theo quy chế làm việc, sự chỉ đạo của Đoàn cấp trên, Tỉnh ủy và các nhiệm vụ đặt ra phải giải quyết. Triệu tập và chủ trì hội nghị Ban Thường vụ định kỳ và đột xuất, chuẩn bị chương trình, nội dung và trực tiếp làm việc với lãnh đạo Trung ương Đoàn, lãnh đạo Tỉnh ủy...

Chỉ đạo giải quyết công việc hằng ngày của Đoàn và những vấn đề đột xuất giữa 02 kỳ họp của Ban Thường vụ. Theo dõi quá trình triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn. Nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của các Huyện, Thành đoàn và Đoàn trực thuộc; các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn. Kiểm tra đôn đốc việc chấp hành điều lệ Đoàn, quy chế làm việc, các nhiệm vụ trọng tâm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và của cơ quan Tỉnh đoàn.

Giữ mối quan hệ với Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể các cấp trong tỉnh; các cấp ủy Đảng trực

thuộc Tỉnh ủy; các tổ chức kinh tế - xã hội và quan hệ quốc tế của Đoàn; phối hợp với các Ban Trung ương Đoàn, các cấp ủy Đảng địa phương, đơn vị, Đảng ủy cơ quan tỉnh Đoàn giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và luân chuyển cán bộ chủ chốt Huyện, Thành đoàn và Đoàn trực thuộc, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn. Phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức cán bộ và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc cơ quan Tỉnh đoàn. Trực tiếp quản lý tài chính, tài sản của cơ quan theo quy định.

Thay mặt Ban Thường vụ quyết định kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của cấp trên và cấp mình; báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của Đoàn cấp trên, cấp ủy cùng cấp; ban hành văn bản thực hiện những nhiệm vụ cụ thể theo chỉ đạo của Trung ương hoặc đơn đốc việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ. Quyết định thành lập các Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, các tổ công tác để giúp Ban Thường vụ theo dõi, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, tổ chức sự kiện quan trọng; sơ kết, tổng kết một số chuyên đề công tác; tổ chức nắm tình hình, nghiên cứu, đề xuất chủ trương, giải pháp công tác; thẩm tra, xác minh, đề xuất giải quyết yêu cầu, khiếu nại, tố cáo; kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng của Đoàn, Hội, Đội ...

Đại diện chủ sở hữu tài sản của Tỉnh đoàn; trực tiếp quản lý tài chính, tài sản, chỉ tiêu ngân sách cơ quan.

1.1.2. Các phòng, ban trực thuộc

- *Văn phòng*: Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh đoàn; tham mưu, đề xuất các chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác Đoàn, Hội, Đội và nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, tài sản cơ quan. Thực hiện công tác thông tin tổng hợp, quản lý hành chính cơ quan tham mưu quản lý tài sản, tài chính của cơ quan, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động của Tỉnh đoàn. Văn phòng có nhiệm vụ: nghiên cứu, đề xuất chương trình công tác, tổ chức thực hiện quy chế làm việc, công tác đối ngoại của Tỉnh đoàn; sơ kết, tổng kết công tác văn phòng trong hệ thống. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đơn đốc thực hiện chế độ thông tin; báo cáo theo quy định. Tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản; quản lý, khai thác Website Tỉnh đoàn. Thẩm định văn bản của các phòng, ban trước khi trình ký ban hành và nội dung một số loại văn bản khi được phân công. Phối hợp xây dựng một số văn bản, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình của Đảng, của Đoàn, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn giao. Được sử dụng con dấu riêng theo Thông tư số 20/2012/TT-BCA, ngày 13/4/2012 của Bộ Công an quy định về con dấu của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- *Ban Tổ chức - Kiểm tra*: Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Tổ chức - Kiểm tra của Tỉnh đoàn, tham mưu về công tác tổ chức xây dựng Đoàn gồm: tổ chức, cán bộ, đoàn viên; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của hệ thống Đoàn trong tỉnh.

Ban Tổ chức - Kiểm tra có nhiệm vụ: Nghiên cứu, đề xuất về công tác tổ chức xây dựng tổ chức, công tác cán bộ, đoàn viên; sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đoàn; theo dõi, quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và người lao động ở các phòng, ban, đơn vị trực thuộc. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, đoàn viên, thi hành Điều lệ Đoàn; phối hợp tham mưu thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; Thẩm định các đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thẩm định việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ. Phối hợp triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Nhà nước, của Đoàn về lĩnh vực tổ chức, cán bộ; làm cơ quan thường trực về công tác tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn giao. Được sử dụng con dấu riêng theo Thông tư số 20/2012/TT-BCA, ngày 13/4/2012 của Bộ Công an quy định về con dấu của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- *Ban Tuyên giáo*: Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên truyền, giáo dục của Tỉnh đoàn; tham mưu về công tác xây dựng Đoàn trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng; tuyên truyền, lý luận chính trị, văn hoá, văn nghệ, biên soạn lịch sử Đoàn tỉnh Bến Tre. Ban Tuyên giáo có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất về công tác tuyên truyền, giáo dục, biên soạn lịch sử Đoàn; theo dõi tình hình tư tưởng trong cán bộ, đoàn viên thanh niên; vận dụng, cụ thể hóa các quy định của Đảng, Nhà nước, Đoàn cấp trên có liên quan đến công tác tuyên giáo; sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo trong hệ thống. Nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương nghị quyết của Đảng, của Đoàn, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Đoàn cấp trên; bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho cán bộ Đoàn các cấp; tham mưu nội dung Bản tin, Website, Tạp chí Tuổi trẻ; Tổ chức mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên; biên soạn lịch sử Đoàn của tỉnh. Thẩm định các văn bản có liên quan đến lĩnh vực tuyên giáo. Phối hợp quản lý Website, Tạp chí Tuổi trẻ, đổi mới phương thức tuyên truyền giáo dục của Đoàn. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn giao. Được sử dụng con dấu riêng theo Thông tư số 20/2012/TT-BCA, ngày 13/4/2012 của Bộ Công an quy định về con dấu của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- *Ban Thanh niên Nông thôn Công nhân và Đô thị*: Là cơ quan tham mưu của Tỉnh đoàn về công tác vận động đoàn viên thanh niên nông thôn, công nhân, đô thị, LLVT tham gia phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ Tổ quốc và các phong trào hành động cách mạng của Đoàn Hội. Ban có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất về công tác vận động đoàn viên thanh niên nông thôn, công nhân và đô thị, khối công chức, viên chức, doanh nghiệp, LLVT tham gia phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ Tổ quốc và các phong trào hành động cách mạng của Đoàn; nghiên cứu đề xuất những chủ trương, giải pháp tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội trong thanh niên. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Đoàn, chính

sách, pháp luật của nhà nước, phối hợp vận động thanh niên tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền; Nghiên cứu, đề xuất công tác vận động đoàn viên thanh niên tiếp cận các nguồn vốn vay học nghề, giải quyết việc làm và xây dựng mô hình kinh tế tập thể. Thẩm định các văn bản về công tác vận động tham gia phát triển kinh tế-xã hội, vào vệ Tổ quốc và các phong trào hành động cách mạng của Đoàn trong đoàn viên thanh niên. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn giao. Được sử dụng con dấu riêng theo Thông tư số 20/2012/TT-BCA, ngày 13/4/2012 của Bộ Công an quy định về con dấu của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- *Ban Đoàn kết Tập hợp thanh niên*: Là cơ quan tham mưu của Tỉnh đoàn về công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên và các phong trào hành động cách mạng trong các đối tượng thanh niên, kể cả thanh niên dân tộc, tôn giáo và công tác quốc tế thanh niên. Làm Thường trực của Hội LHTN Việt Nam tỉnh. Ban có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất công tác đoàn kết, tập hợp và các phong trào hành động cách mạng trong các đối tượng thanh niên và công tác quốc tế thanh niên; những chủ trương, giải pháp xây dựng tổ chức và phát phong trào của Hội LHTN Việt Nam tỉnh. Theo dõi, tổng hợp tình hình thanh niên, cả thanh niên dân tộc, tôn giáo. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Đoàn, chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến công tác đoàn kết tập hợp thanh niên. Phối hợp vận động thanh niên tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền. Thẩm định các văn bản về công tác đoàn kết tập hợp thanh niên, công tác Hội LHTN trước khi trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn và Ủy ban Hội tỉnh. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn và Ủy ban Hội tỉnh giao. Trực tiếp tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp trong thanh niên. Được sử dụng con dấu riêng theo Thông tư số 20/2012/TT-BCA, ngày 13/4/2012 của Bộ Công an quy định về con dấu của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- *Ban Thanh thiếu nhi Trường học*: Là cơ quan tham mưu của Tỉnh đoàn về công tác đoàn kết, tập hợp thanh thiếu nhi và các phong trào hành động cách mạng trong các đối tượng thanh thiếu nhi trong trường học, thiếu nhi địa bàn dân cư. Làm Thường trực của Hội Sinh viên và Đội TNTP Hồ Chí Minh tỉnh. Ban có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất về công tác đoàn kết, tập hợp và thực hiện các phong trào hành động cách mạng trong thanh niên trường học; những chủ trương, giải pháp xây dựng tổ chức và phát phong trào của Hội Sinh viên, Đội TNTP Hồ Chí Minh tỉnh, hoạt động của Ban liên lạc giáo viên, học sinh, sinh viên Kiên Giang ở các tỉnh, thành phố. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Đoàn, chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học và công tác thiếu nhi. Phối hợp vận động thanh niên trường học tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền. Thẩm định các văn bản liên quan đến công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trường học. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn, Hội Sinh viên và Hội đồng Đội tỉnh

giao. Được sử dụng con dấu riêng theo Thông tư số 20/2012/TT-BCA, ngày 13/4/2012 của Bộ Công an quy định về con dấu của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

1.2. Danh mục vị trí việc làm của cơ quan

1.2.1. Bộ phận thường trực: 04 biên chế

- *Bí thư*: Chủ trì điều hành công việc và kết luận các phiên họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn và cơ quan chuyên trách Tỉnh đoàn; Phối hợp với các cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức kinh tế - xã hội, các tổ chức quốc tế; Trực tiếp phụ trách công tác tổ chức cán bộ, công tác đối ngoại, công tác Quốc tế thanh niên; Thực hiện nhiệm vụ Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- *Phó Bí thư Thường trực - Kiêm Chủ nhiệm ủy ban Kiểm tra*: Trực tiếp phụ trách chỉ đạo thực hiện theo từng mảng công việc và tham mưu cho đồng chí Bí thư về các vấn đề có liên quan trên lĩnh vực phụ trách, cụ thể như: Điều hành, giải quyết công việc hàng ngày, xử lý văn bản đi, đến; sắp xếp phân công cán bộ, bố trí lịch công tác; Phụ trách công tác tổ chức xây dựng Đoàn - Kiêm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra: Chỉ đạo công tác Tổ chức xây dựng Đoàn, phát triển đoàn viên, đảng viên trẻ và quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức; chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, thẩm định đề án vị trí việc làm; Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch của Đoàn; kiểm tra chuyên đề, giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

- *Phó Bí thư - Kiêm Chủ tịch Ủy ban Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Bến Tre*: Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động công tác Hội và phong trào thanh niên của tỉnh; phối hợp với các ngành, đoàn thể khác trong công tác giáo dục, cảm hóa thanh thiếu niên chậm tiến, thanh niên có nguy cơ vi phạm pháp luật và tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên; phối hợp điều hành hoạt động Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, CLB Thầy thuốc trẻ tỉnh. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nội dung về chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp trong thanh niên.

- *Phó Bí thư - Kiêm Chủ tịch Hội đồng Đội tỉnh Bến Tre*: Phụ trách công tác Đoàn, Đội trường học và hoạt động của Nhà thiếu nhi tỉnh: Trực tiếp chỉ đạo hoạt động công tác Đoàn, Đội và phong trào thanh thiếu nhi khối trường học; phối hợp với các ngành tổ chức các hoạt động chăm lo thanh thiếu nhi toàn tỉnh.

1.2.2. Các Phòng, Ban trực thuộc:

1.2.2.1. Văn phòng: 04 biên chế

- *Chánh Văn phòng*: Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Tỉnh đoàn về việc lãnh đạo điều hành toàn diện các mặt công tác của văn phòng; Phụ trách thẩm định các văn bản trước khi trình lãnh đạo ký ban hành; tham mưu triển khai các Chỉ thị Nghị quyết và theo dõi các báo cáo kết quả thực hiện các vấn đề có liên quan đến công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của tỉnh; phụ trách công tác thi đua khen thưởng.

- *Phó Chánh văn phòng, kiêm thủ quỹ*: Là người chịu trách nhiệm trực tiếp với đồng chí Chánh văn phòng về những công việc được phân công phụ

trách hoặc được ủy quyền; Thường trực xử lý công việc hằng ngày của văn phòng và các ban và thay mặt điều hành, lãnh đạo phòng, ban khi được ủy quyền; Đôn đốc nhắc việc cơ sở; tổng hợp tham mưu báo cáo từ cơ sở; Quản lý việc thu, chi tài chính đúng quy định, hỗ trợ kế toán trong công tác quản lý tài chính, quản lý tạm ứng nhắc nhở, đôn đốc thanh, quyết toán kịp thời, mua sắm tài sản, thiết bị, theo dõi, cập nhật, báo cáo tình hình tài sản..

- *Văn thư lưu trữ, kiểm quản trị mạng*: Phụ trách theo dõi và lưu trữ vào sổ văn bản đi, đến, trình ký và chuyển nhận văn bản, đăng tải văn bản đã phát hành lên Website, in ấn, photo tài liệu, phối hợp phục vụ hội nghị; Theo dõi, quản lý các thiết bị tin học của cơ quan

- *Kế toán*: Tham mưu cho lãnh đạo điều hành tài chính, ngân sách cơ quan, theo dõi tình hình tài chính các đơn vị trực thuộc, thanh toán tiền lương, tiền thưởng và các khoản phụ cấp cho CBCNV đúng kỳ hạn BHXH, BHYT, Lập báo cáo tài chính của cơ quan, Lập dự toán năm, kế hoạch thu chi, thực hiện công tác quyết toán tất cả các nguồn kinh phí của cơ quan. Thực hiện các nghiệp vụ kế toán (Ký các chứng từ thu chi; vào sổ nhật ký, sổ cái; lập bảng cân đối tài khoản,...); Tham gia Quản lý và làm Kế toán các dự án đầu tư xây dựng (nếu có), dự toán kinh phí, thanh toán thu/chi thuộc nguồn kinh phí phối hợp, cập nhật chứng từ, đối chiếu quyết toán với các ngành có liên quan.

1.2.2.2. Ban Tổ chức - Kiểm tra: 03 biên chế

- *Trưởng ban*: Trực tiếp cho ý kiến và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Tỉnh đoàn về việc lãnh đạo điều hành các mặt công tác của Ban Tổ chức - Kiểm tra; tham mưu triển khai các Hướng dẫn, Kế hoạch, Nghị quyết về công tác tổ chức xây dựng Đoàn, công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn và tham mưu các vấn đề có liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bố trí sắp xếp cán bộ cơ quan, các chế độ, chính sách và công tác tổ chức cán bộ đoàn các cấp, tham mưu thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đoàn.

- *Phó Trưởng ban*: Là người chịu trách nhiệm trực tiếp với đồng chí Trưởng ban về những công việc được phân công phụ trách hoặc được ủy quyền; Thường trực xử lý công việc hằng ngày của ban và thay mặt điều hành, lãnh đạo ban khi được ủy quyền; Đôn đốc nhắc việc cơ sở; tổng hợp tham mưu báo cáo và đề xuất cán nội dung giải pháp, nâng cao chất lượng của từng mảng, từng lĩnh vực phụ trách.

- *Chuyên viên*: Tổng hợp, cập nhật số liệu tổ chức Đoàn, đoàn viên, quản lý công tác đoàn vụ, theo dõi đoàn phí và việc thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất theo lĩnh vực phụ trách: tham mưu các văn bản (công văn, báo cáo, tờ trình, đề nghị...), theo dõi việc nâng lương thường xuyên, tổng hợp các báo cáo số liệu, báo cáo chuyên đề, các giải thưởng, lưu trữ, phát hành văn bản, tài liệu của ban.

1.2.2.3. Ban Tuyên giáo: 03 biên chế

- *Trưởng ban*: Trực tiếp cho ý kiến và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Tỉnh đoàn về việc lãnh đạo điều hành các mặt công tác của Ban, tham mưu các nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo

dục truyền thống, xây dựng Đoàn về tư tưởng chính trị, giáo dục đạo đức lối sống, hoạt động văn thể, tham mưu, đề xuất các hoạt động triển khai Nghị quyết của Đảng, Đoàn, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, theo dõi các hoạt động, thông tin tuyên truyền trên chuyên mục Tuổi trẻ Bến Tre và website www.tuoitrexudua.vn; các hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động các đơn vị được Ban Thường vụ phân công phụ trách

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền với các đơn vị: Đài phát thanh truyền hình, Sở văn hóa thể thao và Du lịch, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các Ban Tỉnh đoàn. Được sử dụng con dấu riêng theo Thông tư số 20/2012/TT-BCA, ngày 13/4/2012 của Bộ Công an quy định về con dấu của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- *Phó Trưởng ban*: Là người chịu trách nhiệm trực tiếp với đồng chí Trưởng ban về những công việc được phân công phụ trách hoặc được ủy quyền; Thường trực xử lý công việc hằng ngày của ban và thay mặt điều hành, lãnh đạo ban khi được ủy quyền; Phụ trách tin, bài trên tờ tin nội bộ và website tuổi trẻ xứ dừa, tham mưu các nội dung công tác giáo dục pháp luật và xây dựng Đoàn về tư tưởng chính trị, nắm bắt tổng hợp thông tin dư luận từ cơ sở; Theo dõi hoạt động của các Câu lạc bộ, Đội nhóm: Câu lạc bộ tuổi trẻ với pháp luật, Đội TCM, Đội TNKK giữ gìn trật tự an toàn giao thông.

- *Chuyên viên*: Phụ trách công tác văn thư, lưu trữ, đề xuất các nội dung giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức lối sống, theo dõi thông tin hoạt động cơ sở, phụ trách theo dõi tin, bài trên tờ tin nội bộ, chuyên mục Tuổi trẻ Bến Tre, tổng hợp báo chí, website

1.2.2.4. Ban Thanh niên Nông thôn Công nhân và Đô thị: 03 biên chế

- *Trưởng ban*: Trực tiếp cho ý kiến và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Tỉnh đoàn về việc lãnh đạo điều hành các mặt công tác của Ban; tham mưu đề xuất thực hiện các chương trình, dự án, các nguồn vốn hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; các hoạt động Đoàn tham gia xây dựng Nông thôn mới, văn minh đô thị; phối hợp với các ngành, đoàn thể khác trong công tác giáo dục, cảm hóa thanh thiếu niên chậm tiến, thanh niên có nguy cơ vi phạm pháp luật và tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên.

- *Phó trưởng ban*: Là người chịu trách nhiệm trực tiếp với đồng chí Trưởng ban về những công việc được phân công phụ trách hoặc được ủy quyền; Thường trực xử lý công việc hằng ngày của ban và thay mặt điều hành, lãnh đạo ban khi được ủy quyền; Phụ trách quản lý các nguồn vốn vay và rà soát, nắm số liệu tổ hợp tác, hợp tác xã, mô hình phát triển kinh tế trong thanh niên, dự án vay vốn phát triển kinh tế trong thanh niên.

- *Chuyên viên*: Phụ trách công tác tổng hợp, báo cáo, theo dõi tình hình tổ chức Đoàn và đoàn viên thanh niên khối cơ quan, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang; theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất theo lĩnh vực

phụ trách: tham mưu các văn bản (công văn, báo cáo, tờ trình, đề nghị...), lưu trữ văn bản, tài liệu của ban.

1.2.2.5. Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên: 03 biên chế

- *Trưởng ban:* Trực tiếp cho ý kiến và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Tỉnh đoàn về việc lãnh đạo điều hành các mặt công tác của Ban; Phụ trách công tác quốc tế thanh niên, tham mưu công tác tôn giáo trong thanh niên; thực hiện công tác truyền thông, đào tạo cho thanh niên trong Chương trình “*Đồng Khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp*”; Trực tiếp tham mưu các chương trình, Nghị quyết, các phong trào hoạt động của Ủy ban Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh; Phối hợp các ngành, đoàn thể thực hiện công tác của Ban phụ trách; tham mưu thực hiện Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè và các hoạt động an sinh xã hội khác.

- *Phó Trưởng ban:* Là người chịu trách nhiệm trực tiếp với đồng chí Trưởng ban về những công việc được phân công phụ trách hoặc được uỷ quyền; Thường trực xử lý công việc hằng ngày của ban và thay mặt điều hành, lãnh đạo ban khi được uỷ quyền; tham mưu các nội dung liên quan đến công tác tuyên truyền, tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông, công tác tập huấn, truyền thông khởi nghiệp cho thanh niên, các văn bản phối hợp với các ngành, đoàn thể thực hiện công tác an sinh xã hội, tham mưu, theo dõi các báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết công tác Hội và phong trào thanh niên tỉnh Bến Tre, báo cáo chuyên đề, đột xuất.

- *Chuyên viên:* Phụ trách tổng hợp, văn thư lưu trữ Văn phòng Hội; theo dõi, đôn đốc thực hiện chương trình công tác Hội và phong trào thanh niên của tỉnh; Theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất theo lĩnh vực ban phụ trách: tham mưu các văn bản (công văn, báo cáo, tờ trình, đề nghị...), theo dõi hoạt động của các câu lạc bộ, đội, nhóm, lưu trữ văn bản, tài liệu của ban.

- *Chuyên viên:* Phụ trách công tác an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe cho thanh niên và người dân (*khám bệnh, xây nhà tình thương*); Tham mưu cho lãnh đạo ban thực hiện chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp trong thanh niên.

1.2.2.6. Ban Thanh thiếu nhi trường học: 03 biên chế

- *Trưởng ban:* Trực tiếp cho ý kiến và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Tỉnh đoàn về việc lãnh đạo điều hành các mặt công tác của Ban; Phụ trách công tác Đoàn và phong trào thanh niên khối Cao Đẳng, Đại học, Trung Cấp chuyên nghiệp trong tỉnh và các Liên Chi hội sinh viên, Câu lạc bộ đảng viên trẻ đang học tập ở ngoài tỉnh; Phụ trách công tác Đội và phong trào thiếu nhi của tỉnh. Chỉ đạo việc xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của Ban sau khi trình qua Ban thường vụ Tỉnh đoàn; Phối hợp các ngành, đoàn thể thực hiện tốt chương trình phát triển thanh thiếu nhi.

- *Phó Trưởng ban:* Là người chịu trách nhiệm trực tiếp với đồng chí Trưởng ban về những công việc được phân công phụ trách hoặc được uỷ quyền;

Thường trực xử lý công việc hằng ngày của ban và thay mặt điều hành, lãnh đạo ban khi được ủy quyền; Tham mưu trong việc hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình công tác của Đoàn - Đội cấp trên trong đối tượng học sinh - sinh viên và thiếu nhi.

- *Chuyên viên*: Nghiên cứu chế độ, chính sách, quy định của Đảng và Nhà nước, chủ trương công tác Đoàn - Đội trường học, tổng hợp tình hình, thông tin báo cáo với lãnh đạo Ban về lĩnh vực được phân công; theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất theo lĩnh vực phụ trách: tham mưu các văn bản (công văn, báo cáo, tờ trình, đề nghị...), lưu trữ văn bản, tài liệu của ban.

1.2.3. Nhóm công việc hỗ trợ phục vụ

- *Tạp vụ*: Phụ trách quét dọn, đảm bảo vệ sinh khuôn viên cơ quan, và các khu vực vệ sinh trong cơ quan. Sắp xếp, bố trí các phòng họp, hội nghị và phục vụ hậu cần các hoạt động cơ quan

- *Lái xe*: Chuẩn bị phương tiện, Phục vụ hoạt động của Thường trực, các ban chuyên môn và các hoạt động chung của cơ quan trong và ngoài tỉnh, kiểm tra, theo dõi về mặt kỹ thuật xe thường xuyên. Vệ sinh xe sạch sẽ, quản lý, bảo dưỡng hoặc đề xuất bảo dưỡng xe.

- *Bảo vệ*: Trực thường xuyên, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ tài sản công tại cơ quan; Sửa chữa một số thiết bị, hệ thống điện nước (*những hư hỏng nhẹ*).

2. Dự kiến biên chế của cơ quan đề xuất

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ gắn với từng vị trí việc làm, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đề xuất 24 biên chế, 03 hợp đồng theo Nghị định số 68 của Chính phủ, cụ thể:

TT	Vị trí việc làm	Số lượng người làm việc
I	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	16
1	Bí thư	01
2	Phó Bí thư	03
3	Trưởng phòng, ban	06
4	Phó trưởng phòng, ban	06
II	Vị trí việc làm gắn với chuyên môn nghiệp vụ	06
5	Chuyên viên Ban Tổ chức - Kiểm tra	01

6	Chuyên viên Ban Tuyên giáo	01
7	Chuyên viên Ban Thanh niên Nông thôn Công nhân và Đô thị	01
8	Chuyên viên Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên	02
9	Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi Trường học	01
III	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ	04
10	Kế toán	01
11	Văn thư	01
12	Nhân viên tạp vụ (hợp đồng 68)	01
13	Nhân viên lái xe (hợp đồng 68)	01
<i>Tổng số vị trí việc làm</i>		13
<i>Tổng số biên chế đề xuất</i>		24
<i>Hợp đồng theo Nghị định 68 của Chính phủ</i>		02

2.2. Danh mục vị trí việc làm và dự kiến biên chế

Số TT	Danh mục vị trí việc làm	Dự kiến biên chế hoặc số lao động cần có
1	Bí thư	01
2	Phó Bí thư	03
3	Chánh văn phòng và Trưởng các ban	06
4	Phó Chánh văn phòng và Phó trưởng các ban	06
5	Chuyên viên Ban Tổ chức kiểm tra	01
6	Chuyên viên Ban Tuyên giáo	01

7	Chuyên viên Ban Thanh niên Nông thôn, Công nhân và Đô thị	01
8	Chuyên viên Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên	02
9	Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi Trường học	01
10	Văn thư lưu trữ, kiêm Quản trị mạng	01
11	Kế toán	01
12	Tạp vụ	01
13	Lái xe	01

2.3. Bảng so sánh dự kiến số lượng vị trí việc làm, biên chế với biên chế thực tế

TT	Tên cơ quan	Biên chế		Cơ quan xây dựng đề án đề xuất		Phụ chú
		Được giao năm 2017	Hiện có	Số VTVL	Biên chế	
01	Bộ phận Thường trực	04	04	02	04	
02	Văn phòng	05	04	04	04	
03	Ban Tổ chức - Kiểm tra	03	03	03	03	
04	Ban Tuyên giáo	03	02	03	03	01 chò thi tuyển công chức
05	Ban Thanh niên Nông thôn - Công nhân và Đô thị	03	02	03	03	01 chò thi tuyển công chức
06	Ban Đoàn kết Tập hợp thanh niên	03	03	04	04	01 chò thi tuyển công chức
07	Ban Thanh thiếu nhi Trường học	03	02	03	03	01 chò thi tuyển công chức
08	Thành lập mới Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh trên cơ sở sáp nhập Nhà Thiếu nhi tỉnh Bến Tre.					

3. Dự kiến cơ cấu ngạch

Số TT	Danh mục vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Dự kiến biên chế hoặc số lao động cần có
I	Tên vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý điều hành		
1	Bí thư	Chuyên viên trở lên	01
2	Phó Bí thư	Chuyên viên trở lên	03
3	Chánh văn phòng và Trưởng các ban	Chuyên viên trở lên	06
4	Phó Chánh văn phòng và Phó trưởng các ban	Chuyên viên	06
II	Vị trí việc làm gắn với công việc chuyên môn, nghiệp vụ		
1	Chuyên viên Ban Tổ chức kiểm tra	Chuyên viên	01
2	Chuyên viên Ban Tuyên giáo	Chuyên viên	01
3	Chuyên viên Ban Thanh niên Nông thôn, Công nhân và Đô thị	Chuyên viên	01
4	Chuyên viên Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên	Chuyên viên	02
5	Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi Trường học	Chuyên viên	01
III	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ		
1	Văn thư lưu trữ, kiêm Quản trị mạng	Chuyên viên	01
2	Kế toán	Chuyên viên	01
3	Tạp vụ	Cán sự	01
4	Lái xe	Cán sự	01

PHẦN III

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Tỉnh ủy

- Số lượng biên chế hiện tại của cơ quan Đoàn thanh niên cấp huyện và tỉnh được phân bổ còn ít, chỉ đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ hành chính tại cơ quan nên việc tạo điều kiện để cán bộ đi cơ sở và tổ chức các hoạt động phong trào còn gặp rất nhiều khó khăn và hạn chế; Việc luân chuyển, điều động cán bộ Đoàn được thực hiện thường xuyên trong khi việc tuyển dụng cán bộ mới phải chờ kết quả tổ chức kỳ thi công chức của tỉnh (2 năm/lần) nên phải khuyết cán bộ trong thời gian dài dẫn đến việc điều hành hoạt động của các Phòng, Ban gặp rất nhiều khó khăn. Trước thực trạng trên, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trân trọng đề xuất Tỉnh ủy tiếp tục tạo điều kiện cho Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các Huyện, Thành đoàn thực hiện hợp đồng trong biên chế trong thời gian

khuyết cán bộ. Đối với việc thi tuyển công chức cần xem xét yếu tố ưu tiên không cạnh tranh đối với các đồng chí đã hợp đồng trong biên chế vì những đồng chí này đã có thời gian để tiếp cận nắm việc và đầu tư nhiều thời gian cho công việc chuyên môn nhưng khi cạnh tranh thì có những công chức mới tốt nghiệp Đại học, điều kiện ôn luyện thuận lợi hơn nhưng khi được tuyển dụng thì cơ quan phải mất thời gian dài đào tạo để tiếp cận công việc.

- Đề xuất Tỉnh ủy tiếp tục quan tâm tạo điều kiện cho việc bố trí, sắp xếp công tác khác cho cán bộ Đoàn đã hết tuổi theo Quy chế cán bộ Đoàn phù hợp với vị trí nhiệm vụ và sở trường công tác.

2. Đối với Trung ương Đoàn

Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng) được ban hành từ năm 2010 nhưng chưa có hướng dẫn thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trân trọng đề nghị Trung ương Đoàn sớm đề xuất với các ngành có liên quan ban hành hướng dẫn để có sự thống nhất chung trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác cán bộ Đoàn từ tỉnh đến cơ sở.

Trên đây là Đề án Vị trí việc làm của Cơ quan Tỉnh đoàn Bến Tre, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp trình Tỉnh ủy xem xét cho ý kiến.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ**

*** Nơi nhận:**

- BBT TW Đoàn;
- BTC TW Đoàn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức TU;
- TT Tỉnh đoàn;
- Lưu vp, Ban TC-KT.

Nguyễn Thị Hồng Nhung